

Bản án số: 41/2022/HS-ST

Ngày: 29-9-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nông Đức Thọ

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lục Thị Minh;

2. Ông Ma Văn Hán;

*- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Hạ Thị Soan - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:* Ông Đàm Thanh Tình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2022/TLST-HS ngày 14/9/2022 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

**\* Đối với các bị cáo:**

**1. Nguyễn Văn Q**, sinh ngày 02 tháng 02 năm 1991 tại: xã P, huyện B1, tỉnh Hà Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã P, huyện B1, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Trồng trọt; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 10/12; con ông: Nguyễn Văn V (Đã chết); con bà: Dương Thị N, sinh năm 1967; bị cáo có 02 (Hai) chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ: Phan Thị H, sinh năm 1987, nơi cư trú: Xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng (đã ly hôn); bị cáo có 01 (Một) con sinh năm 2011, tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Xấu.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ kể từ ngày 15/5/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.  
(Có mặt)

**2. Dương Văn Th**, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1982 tại: xã P, huyện B1, tỉnh Hà Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn N, xã P, huyện B1, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Trồng trọt; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 02/12; con ông: Dương Mai Kh (Đã chết); con bà:

Dương Thị H, sinh năm 1946; bị cáo có 05 (Năm) anh em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; vợ: Dương Thị L, sinh năm 1985; nơi cư trú: thôn N, xã P, huyện B1, tỉnh Hà Giang; bị cáo có 02 (Hai) con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2006, tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Xấu.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ kể từ ngày 15/5/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.  
(Có mặt)

\**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1989; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã P, huyện B1, tỉnh Hà Giang  
(Có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30' ngày 15/5/2022, tổ công tác điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đang nhiệm vụ tại xóm B, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng phát hiện hai đối tượng điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu xanh, BKS 23H6-9461 có biểu hiện nghi vấn; do đó, tiến hành kiểm tra hành chính đối với hai người đàn ông trên, đối tượng có tên Nguyễn Văn Q (trú tại: Thôn T, xã P, huyện B1, tỉnh Hà Giang) và Dương Văn Th (trú tại: Thôn N, xã P, huyện B1, tỉnh Hà Giang) tiến hành kiểm tra hai đối tượng phát hiện thu giữ:

Kiểm tra đối tượng Th thu giữ tại túi quần trước bên trái quần ngoài Th đang mặc có 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu tím than đã qua sử dụng màn hình cảm ứng.

Kiểm tra đối tượng Q tại túi áo trước bên phải áo khoác Q đang mặc có 01 (Một) gói được gói bằng 03 (Ba) lớp túi nilon, ngoài cùng là túi nilon màu đen, bên trong túi nilon màu xanh, trong cùng túi nilon màu hồng, bên trong có chứa nhiều cục nhỏ màu trắng (nghi là Heroine). Tại túi áo trước bên trái áo khoác Q đang mặc có 01 (Một) ví giả da màu đen, bên trong ví có số tiền: 18.900.000 đồng tiền Việt Nam đồng; 01 (Một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 0021106 mang tên chủ xe Nguyễn Văn C, sinh năm 1977 ở xã P, huyện B1, tỉnh Hà Giang, 01 (Một) giấy phép lái xe số AU014391 mang tên Nguyễn Văn Q; 01 (một) thẻ căn cước công dân số 002091001074 mang tên Nguyễn Văn Q; Tại túi quần trước bên trái chiếc quần Q đang mặc có 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng. Tiến hành kiểm tra xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu xanh, BKS 23H6-9461 không phát hiện thu giữ gì thêm.

Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa người cùng tang vật chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 16/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Q tại: xóm T, xã P, huyện B1, tỉnh Hà Giang và chỗ ở của Dương Văn Th tại xóm N, xã P, huyện B1, tỉnh Hà Giang. Qua khám xét không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 15/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm tiến hành mở niêm phong vật chứng cân khối lượng và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả cân xác định: Số chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Q và Th có khối lượng 35,93 (Ba mươi năm phẩy chín mươi ba gam). Tại Kết luận giám định số: 95/KL-KTHS ngày 27/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại: Heroine.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo Q và Th khai nhận:

Khoảng 07 giờ 00' ngày 15/5/2022, Nguyễn Văn Q một mình đi xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu xanh, BKS: 23H6-9461 từ nhà đến nhà Th tại xóm N, xã P, huyện B1, tỉnh Hà Giang để rủ Th đi mua trâu tại xã Yên Thổ, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng thì Th đồng ý (Th là anh rể lấy chị họ của Q). Q cùng Th đi đến một số xóm ở xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng nhưng không mua được trâu nên đến khoảng 15 giờ 00' cùng ngày Q cùng Th quay về. Trên đường về Th là người điều khiển xe máy chở Q. Do bản thân có nhu cầu sử dụng Heroine và biết Th cũng là người nghiện Heroine nên Q nói với Th “anh mệt chưa, mệt thì tìm tỳ về ăn” (ý là hỏi Th vật chưa, đi tìm mua Heroine về sử dụng) thì Th trả lời “tùy cậu”. Sau đó đi đến một đoạn đường vắng thì Q bảo Th dừng xe để đợi xem có người đi qua thì sẽ hỏi mua Heroine. Q và Th dừng xe ở lề đường đợi một lúc thì gặp một người đàn ông không quen biết đi ra từ hướng xã Y, huyện B đến. Q nghĩ đây có thể là người nghiện ma túy nên vội gọi người đàn ông này để hỏi biết chỗ nào bán ma túy không. Người đàn ông này nói biết chỗ mua ma túy và hỏi Q muốn lấy bao nhiêu thì sẽ liên lạc giúp. Q nói với người đàn ông này mua ma túy “đủ ăn” thì người đàn ông này không nói gì và gọi điện thoại hỏi mua giúp. Sau khi gọi điện thoại xong người đàn ông này đi về hướng trung tâm xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Còn Q quay lại nói với Th “đợi một tỳ có người mang hàng đến”. Lúc này Th đồng ý đợi cùng Q, Th ngồi đợi ở xe máy, còn Q đi lại ở dọc đường, cách chỗ Th khoảng 20 mét. Khoảng 30 phút sau thì có một người đàn ông khác quay lại, đến chỗ Q và hỏi “em lấy hàng à?” thì Q trả lời “vâng, bao nhiêu”. Người đàn ông này nói 10.000.000 đồng, (Mười triệu đồng) thì Q đồng ý và lấy tiền từ trong người ra đưa cho người đàn ông này. Nhận tiền xong, người đàn ông đưa lại cho Q 01 (Một) gói Heroine được gói bằng túi nilon màu đen. Quá trình trao đổi mua bán Heroine, Th ngồi cách đây 20 mét nên nhìn thấy người đàn ông đưa Heroine cho Q. Sau khi bán Heroine xong, người đàn ông này đi đầu không rõ, còn Q quay lại bảo Th “được hàng rồi vào trong kia chơi” (ý là rủ Th cùng đi sử dụng ma túy) thì Th đồng ý.

Q và Th đi vào bụi cây gần đường, lúc này Q đem số Heroine vừa mua được mở ra đặt để trước mặt, ai sử dụng bao nhiêu thì tự lấy để sử dụng bằng hình thức hít. Sử dụng Heroine xong. Q cất số Heroine còn lại vào trong túi áo đang mặc và cùng Th đi về. Trên đường về, Th chở Q đi đến xóm B, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng thì bị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số Heroine.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn Q và Dương Văn Th thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, lời khai của các bị can phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc xe máy YAMAHA SIRIUS màu xanh, biển kiểm soát 23H6-9461 Q sử dụng làm phương tiện để đi mua Heroine. Đây là xe máy Q mượn của Nguyễn Văn Đông, trú tại thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Hà Giang (bạn của Q) từ tháng 4/2022. Khi mượn xe, Đông không hỏi Q mượn xe vào mục đích gì và có đưa giấy tờ xe cho Q. Đông không biết việc Q sử dụng xe này vào mục đích đi mua Heroine.

Đối với số tiền 18.900.000 đồng, (Mười tám triệu chín trăm nghìn đồng) thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn Q. Quá trình điều tra xác định, ngày 18/6/2021, Q vay Ngân hàng chính sách xã hội huyện B, tỉnh Hà Giang số tiền 60.000.000 đồng, Sau khi vay được số tiền này, Q đã chi tiêu cho gia đình hơn 30.000.000 đồng. Đến ngày 15/5/2022, Q cầm theo gần 30.000.000 đồng, rồi đi đến xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng để tìm mua trâu. Trên đường đi, Q đã chi tiêu một phần và dùng số tiền 10.000.000 đồng, (Mười triệu đồng) để mua Heroine, còn lại số tiền 18.900.000 đồng, (Mười tám triệu chín trăm nghìn đồng) bị thu giữ khi bắt quả tang.

Các vật chứng, tài sản đã tạm giữ sẽ được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng để đảm bảo việc thi hành án.

*\*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Đ trình bày:*  
Từ tháng 04/2022 Nguyễn Văn Q có đến mượn xe máy của tôi, vì là bạn nên tôi cho Q mượn xe máy sang xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng khi đi Q có nói với tôi là đi tìm mua bò cho gia đình để nuôi, việc Q và Th mua Heroine sử dụng tôi không được biết gì, xe máy có biển kiểm soát 23H6-9461 tôi mua lại là xe máy cũ, do vậy giấy tờ xe máy tôi vẫn chưa sang tên đổi chủ được. Tại phiên tòa tôi yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét, hoàn trả lại xe máy trên cho gia đình tôi, để tôi có phương tiện để phục vụ gia đình. Ngoài ra, tôi không có ý kiến nào khác.

*\* Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:*

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Về Hình Phạt:

+Áp dụng điểm b, khoản 3, Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 11 (Mười một) năm đến 12 (Mười hai) năm tù.

+Áp dụng điểm b, khoản 3, Điều 249; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Dương

Văn Th từ 10 (Mười) đến 11 (Mười một) năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hồi 18 giờ 30' ngày 15/5/2022, tại đoạn đường liên xã thuộc địa phận tại xóm B, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng, Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang Nguyễn Văn Q và Dương Văn Th thực hiện hành vi tàng trữ trái phép Heroine có khối lượng là 35,93 gam. Số Heroine trên do Q và Th bàn bạc cùng nhau đi mua, Q bỏ ra số tiền 10.000.000 đồng, để mua Heroine với một người đàn ông không quen biết tại xã Y, huyện B với mục đích đem về để sử dụng. Dương Văn Th tuy không góp tiền để mua Heroine nhưng được cùng Q bàn bạc và đồng ý cùng đi mua Heroine với Q với mục đích để sử dụng nên Th đồng phạm với Q về hành vi Tàng trữ trái phép ma túy.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với tang vật vụ án. Hành vi phạm tội của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân, bị xã hội lên án và pháp luật nghiêm cấm. Hành vi trên đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

*"Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:*

*3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:*

*a).....*

*b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam; "*

Bản Cáo trạng số: 39/CT-VKSBL, ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[3]. Nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Văn Q từ nhỏ sinh sống lệ thuộc gia đình, được bố mẹ nuôi dưỡng cho đi học, nhưng chỉ học đến lớp 10/12 thì thôi học ở nhà. Trưởng thành lập gia đình và làm ăn sinh sống tại thôn T, xã P, huyện B1, tỉnh Hà Giang. Tại địa phương bị cáo sinh sống bằng nghề lao động trồng trọt. Trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo thường xuyên có mối quan hệ qua lại với các đối tượng nghiện ma túy và bản thân đã nghiện ma túy từ năm 2021. Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức về tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người và đời sống xã hội, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm tuyên truyền giáo dục cho mọi công dân biết rõ tác hại của chất ma túy.

- *Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ*: Người phạm tội thành khẩn khai báo (điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự).

- *Tình tiết tăng nặng*: Không có.

Bị cáo Dương Văn Th: Từ nhỏ sinh sống cùng gia đình, được bố mẹ nuôi dưỡng cho đi học, nhưng bị cáo cũng chỉ học đến lớp 02/12 thì bỏ học, trưởng thành lập gia đình và làm ăn sinh sống tại thôn Nà Quạc, xã P, huyện B1, tỉnh Hà Giang, tại địa phương bị cáo sinh sống bằng nghề trồng trọt. Trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo không chịu khó tu chí lao động sản xuất tăng gia để có thu nhập, lười lao động thường xuyên tiếp cận qua lại với các đối tượng nghiện ma túy; do vậy, đã nghiện ma túy từ đầu năm 2022. Bị cáo nhận thức được rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, trong đời sống xã hội, nhận thức được rõ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật biết được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Q là vi phạm pháp luật, nhưng không khuyên can mà tiếp tục cùng đồng phạm cùng bị cáo Q thực hiện hành vi sử dụng và Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm tuyên truyền giáo dục cho mọi công dân.

- *Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ*: Người phạm tội thành khẩn khai báo (điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự); bị cáo có bố đẻ là Dương Mai K đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và được Nhà nước trao tặng huy chương kháng chiến hạng Nhì nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- *Tình tiết tăng nặng*: Không có.

Trong vụ án này, đối với người đàn ông bán Heroine cho Q và Th vào ngày 15/5/2022 (theo lời khai của bị cáo), do Q và Th không biết thông tin tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, quá trình trao đổi mua bán Heroine chỉ có Q, Th và người bán biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Cao Bằng không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

[4]. Hướng xử lý vật chứng:

- 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Vật chứng vụ tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra vào ngày 15/5/2022 tại B, Y, B, Cao Bằng”. Mặt sau phong bì có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong, chữ ký của Nguyễn Văn Q, Dương Văn Th và đóng dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Số 95/LK-KTHS. Hoàn trả mẫu vật sau giám định vụ Nguyễn Văn Q và Dương Văn Th "Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (Bốn) dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. Xác định là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: "Tiền vật chứng vụ tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 15/5/2022 tại Bản Đuốc, Yên Thổ, Bảo Lâm, Cao Bằng. Số tiền 18.900.000 đồng”. Mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Ngân hàng Agribank Việt Nam - Chi nhánh huyện Bảo Lâm, Cao Bằng. Quá trình điều tra, xét hỏi tại phiên tòa xác định được. Q có vay của Ngân hàng chính sách xã hội huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang số tiền 60.000.000 đồng, mục đích vay là: Mua bò sinh sản. Sau khi vay được số tiền này, Q đã sử dụng chi tiêu cho gia đình hơn 30.000.000 đồng. Đến ngày 15/5/2022, khi đi từ nhà sang xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng để tìm mua trâu, bò Q có đem theo gần 30.000.000 đồng. Q đã chi tiêu dọc đường một ít tiền và sử dụng số tiền 10.000.000 đồng, để mua Heroine, số tiền còn lại là 18.900.000 đồng, bị thu giữ khi bắt quả tang. Số tiền trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; do đó, cần hoàn trả lại bị cáo Q số tiền 18.900.000 đồng. (bằng chữ: Mười tám triệu chín trăm nghìn đồng). Tuy nhiên, cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 (Một) ví giả da màu đen, bên trong có: 01 (Một) giấy phép lái xe số: AU014391 mang tên Nguyễn Văn Q; 01 (Một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số: 0021106 mang tên chủ xe: Nguyễn Văn C, sinh năm 1977, địa chỉ: xã P, huyện B1. Xác định 01 (Một) ví giả da màu đen, 01 (Một) giấy phép lái xe là của

Nguyễn Văn Q nên trả lại bị cáo Nguyễn Văn Q các tài sản trên. Đối với 01 (Một) giấy đăng ký mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Văn C là giấy tờ theo xe khi C bán lại xe máy cho Nguyễn Văn Đ trú tại thôn T, xã P, huyện B1, tỉnh Hà Giang, do đó trả lại người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn Đ giấy đăng ký mô tô - xe máy trên là có căn cứ.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng. Số IMEI 1: 869447054024099, số IMEI 2: 869447054024081. Qua điều tra xét hỏi làm rõ điện thoại trên là của Nguyễn Văn Q mua từ khoảng tháng 04/2022. Mục đích Q mua điện thoại này là để liên lạc với gia đình, không sử dụng vào việc phạm tội của bị cáo. Do vậy, cần hoàn trả lại điện thoại trên cho bị cáo Q vì điện thoại trên là tài sản hợp pháp của bị cáo;

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu tím than đã qua sử dụng màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 865966046672651, số IMEI 2: 865966046672644. Xác định đây là điện thoại của Dương Văn Th mua từ năm 2021. Mục đích Th mua điện thoại này là để làm phương tiện liên lạc cho bản thân và gia đình, không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần hoàn trả lại điện thoại trên cho bị cáo Th là có căn cứ pháp luật.

- Đối với 01 (Một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu xanh, biển kiểm soát: 23H6-9461, số khung: RLCS5C6107Y-082881, số máy: 5C61-082881 (Kèm theo 01 chìa khóa xe). Xe máy có 01 (Một) gương chiếu hậu bên trái loại gương lùn, xe đã qua sử dụng. Qua điều tra và xét hỏi tại phiên tòa xác định xe máy này là tài sản của Nguyễn Văn Đ. Vào khoảng tháng 04/2022 Q mượn xe của Nguyễn Văn Đ địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện B1, tỉnh Hà Giang. Vì là bạn nên khi Q hỏi mượn xe máy Đông không hỏi là mượn xe máy đi đâu, sử dụng vào mục đích gì và có đưa giấy tờ xe máy cho Q mượn. Đông không biết được việc Q và Th sử dụng xe máy để phục vụ cho bản thân đi lại và mua Heroine. Hội đồng xét xử xét thấy cần hoàn trả lại xe máy trên cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn Đ là có căn cứ pháp luật.

[5]. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn Q, Dương Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định, để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

**Vì các lẽ trên:**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Các bị cáo Nguyễn Văn Q và Dương Văn Th phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

**2. Về hình phạt:** Áp dụng điểm b, khoản 3, Điều 249; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt, bị cáo Nguyễn Văn Q 11 (Mười một) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 15/5/2022.

- Áp dụng điểm b, khoản 3, Điều 249; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự;



Xử phạt, bị cáo Dương Văn Th 10 (Mười) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 15/5/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng các Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:*

+ 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Vật chứng vụ tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra vào ngày 15/5/2022 tại B, Y, B, Cao Bằng”. Mặt sau phong bì có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong, chữ ký của Nguyễn Văn Q, Dương Văn Th và đóng dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng

+ 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Số 95/LK-KTHS. Hoàn trả mẫu vật sau giám định vụ Nguyễn Văn Q và Dương Văn Th - tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng

- *Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Q các tài sản sau:*

+ 01 (Một) ví giả da màu đen;

+ 01 (Một) giấy phép lái xe số: AU014391 mang tên Nguyễn Văn Q;

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng. Số IMEI 1: 869447054024099, số IMEI 2: 869447054024081;

+ Trả lại bị cáo Q số tiền 18.900.000 đồng, (bằng chữ: Mười tám triệu chín trăm nghìn đồng). Nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- *Trả lại bị cáo Dương Văn Th:* 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu tím than đã qua sử dụng màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 865966046672651, số IMEI 2: 865966046672644.

- *Trả lại người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn Đ:*

+ 01 (Một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số: 0021106 mang tên chủ xe: Nguyễn Văn C, sinh năm 1977, địa chỉ: xã P, huyện B1, tỉnh Hà Giang.

+ 01 (Một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu xanh, biển kiểm soát: 23H6-9461, số khung: RLCS5C6107Y-082881, số máy: 5C61- 082881 (kèm theo 01 chìa khóa xe). Xe máy có 01 (Một) gương chiếu hậu bên trái loại gương lùn, xe đã qua sử dụng

*(Xác nhận tình trạng vật chứng hiện đã được giao, nhận bảo quản tại kho vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm tỉnh Cao Bằng số 44 ngày 13/9/2022).*

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2, Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016. Các bị cáo Nguyễn Văn Q và Dương Văn Th mỗi bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng, *(bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà Nước.

**5. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Bị cáo (Q, Th);
- Người CQLVNVLQ;
- Công an huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm;
- UBND xã P, huyện B1, tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Nông Đức Thọ**

